

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng do giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 và Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 22/4/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sơ bộ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng do thu hồi đất để phục vụ đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị Long Vân I;

Căn cứ Quyết định số 4922/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất Dự án: Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Tờ trình số 163/TTr-TTPTQĐ ngày 28/7/2023 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 975/TTr-STNMT ngày 10/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng do giải phóng mặt bằng (GPMB) để thực hiện dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là **220.088.000 đồng** (Hai trăm hai mươi triệu, không trăm tám mươi tám nghìn đồng), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 215.773.000 đồng.
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 4.315.000 đồng.

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 432.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường là 302.000 đồng).

(Chi tiết như Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này)

* Nguồn vốn chi trả: Công ty TNHH Trí tuệ nhân tạo Quy Nhơn.

2. Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ của 02 hộ dân đã được phê duyệt tại Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (bao gồm giá trị BT, HT và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%)) là: **36.288.000 đồng** (Ba mươi sáu triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn đồng).

(Chi tiết như Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung đã được phê duyệt tại Điều 1 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K4, K14, K16

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục số 01

TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO CÁC HỘ DÂN DO GPMB THỰC HIỆN DỰ ÁN TRUNG TÂM TRÍ TUỆ NHÂN TẠO - ĐÔ THỊ PHỤ TRỢ PHƯỜNG TRẦN QUANG DIỆU VÀ PHƯỜNG BÙI THỊ XUÂN, THÀNH PHỐ QUY NHƠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)						
			Hỗ trợ ổn định đời sống						Giá trị BT, HT bổ sung (đồng)
			Tổng DT thu hồi	Tỷ lệ %	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Mức hỗ trợ đồng/nhân khẩu	Số nhân khẩu đã hỗ trợ	Nhân khẩu bổ sung	
a	b	c	d	e	f	g	h	i	k = g x h
I	BỔ SUNG GIÁ TRỊ HỖ TRỢ ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG						135	85	157.356.000
1	Hộ ông Nguyễn Văn Còn, vợ: Đỗ Thị Mỹ Hoa	Tổ 10, KP 2, P. Trần Quang Diệu.	619,10	22,45	3	1.116.000	7	10	11.160.000
2	Hộ ông Tô Thái Định, vợ: Nguyễn Thị Mân	Tổ 12, KP 2, P. Trần Quang Diệu.	519,80	28,51	3	1.116.000	2	6	6.696.000
3	Hộ ông Nguyễn Văn Thập (chết), vợ: Phan Thị Thu Cúc	Tổ 12, KP2, P. Trần Quang Diệu	1.086,60	64,08	6	2.232.000	3	1	2.232.000
4	Hộ ông Lê Văn Mỹ, vợ Trần Thị Nhân	Tổ 2, KP 4, P. Trần Quang Diệu.	1.248,50	47,23	6	2.232.000	7	4	8.928.000
5	Hộ ông Mai Mẹo, vợ Nguyễn Thị Lân	Tổ 4, KP4, P. Trần Quang Diệu	2.018,32	33,21	6	2.232.000	5	14	31.248.000
6	Hộ ông Mai Văn Kính (chết), vợ Trần Thị Tròn, con Mai Văn Thừa - ĐDKK	Tổ 5, KP4, P. Trần Quang Diệu	2.620,40	50,79	6	2.232.000	8	12	26.784.000
7	Hộ bà Lê Thị Dường, con: Trần Văn Huệ - ĐDKK	Tổ 5, KP4, P. Trần Quang Diệu	368,70	16,83	3	1.116.000	17	3	3.348.000
8	Hộ ông Bùi Văn Lành, vợ Đặng Thị Thơ	Tổ 5, KP 4, P. Trần Quang Diệu	1.441,80	41,70	6	2.232.000	14	4	8.928.000
9	Hộ ông Trần Văn Đồng, vợ: Lê Thị Bông	Tổ 4, KP 4, P. Trần Quang Diệu	665,90	31,11	6	2.232.000	11	4	8.928.000
10	Hộ ông Nguyễn Văn Oi, Phan Thị Hương	Tổ 3, KP 4, P. Trần Quang Diệu	2.515,80	52,18	6	2.232.000	5	6	13.392.000
11	Hộ bà Phạm Thị Gái, chồng: Trần Văn Hào	Tổ 2, KP4, P. Trần Quang Diệu	534,00	35,37	6	2.232.000	3	4	8.928.000
12	Hộ ông Mai Văn Thận, vợ Nguyễn Thị Chuẩn	Tổ 2, KP4, P. Trần Quang Diệu	3.665,50	41,47	6	2.232.000	15	1	2.232.000
13	Hộ bà Mã Thị Lợi, chồng Bùi Sĩ Hoàng	Tổ 4, KP4, P. Trần Quang Diệu.	901,59	29,34	3	1.116.000	4	8	8.928.000

TT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)						
			Hỗ trợ ổn định đời sống						Giá trị BT, HT bổ sung (đồng)
			Tổng DT thu hồi	Tỷ lệ %	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Mức hỗ trợ đồng/nhân khẩu	Số nhân khẩu đã hỗ trợ	Nhân khẩu bổ sung	
a	b	c	d	e	f	g	h	i	k = g x h
14	Hộ ông Huỳnh Văn Dãy (chết), vợ Lê Thị Thanh Xuân	Tổ 4, KP4, P. Trần Quang Diệu	667,00	16,41	3	1.116.000	10	1	1.116.000
15	Hộ ông Nguyễn Lay, vợ Nguyễn Thị Trinh	Tổ 11, KP2, P. Trần Quang Diệu	1.113,80	61,30	6	2.232.000	3	4	8.928.000
16	Hộ ông Mai Trai (chết) con Mai Thanh Châu	Tổ 2, KP4, P. Trần Quang Diệu	1.646,30	20,74	3	1.116.000	12	1	1.116.000
17	Hộ ông Phan Long	Tổ 2, KP4, P. Trần Quang Diệu	733,40	30,04	6	2.232.000	9	2	4.464.000
II	BỔ SUNG GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ (HỖ TRỢ TỰ CHUYỂN ĐỔI NGHỀ VÀ TẠO VIỆC LÀM VÀ BỒI THƯỜNG CÂY CỐI HOA MÀU)								58.417.000
1	Hộ ông Mai Trung Triêm (chết), vợ Phạm Thị Ngà - ĐDKK	Tổ 2, KP4, P. Trần Quang Diệu							58.417.000
A	GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ BỔ SUNG: (I) + (II)								215.773.000
B	CHI PHÍ PHỤC VỤ CÔNG TÁC GPMB: (A) x 2%)								4.315.000
C	TỔNG CỘNG: (A) + (B)								220.088.000

TT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)						
			Hỗ trợ ổn định đời sống						Giá trị BT, HT bổ sung (đồng)
			Tổng DT thu hồi	Tỷ lệ %	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Mức hỗ trợ đồng/nhân khẩu	Số nhân khẩu đã hỗ trợ	Nhân khẩu bổ sung	
a	b	c	d	e	f	g	h	i	k = g x h

Phụ lục số 02

**ĐIỀU CHỈNH GIẢM GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CỦA 02 HỘ DÂN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT
TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1708/QĐ-UBND NGÀY 18/5/2023 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị điều chỉnh giảm	Ghi chú
1	Hộ ông Mai Liễu (chết), con dâu: Phạm Thị Ngà - ĐDKK	Tổ 2, KP4, P. Trần Quang Diệu	13.154.000	Số thứ tự 8 tại phụ lục kèm theo Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 18/5/2023
2	Hộ ông Mai Trai (chết), con Mai Thanh Châu - ĐDKK	Tổ 2, KP 4, P. Trần Quang Diệu	22.422.000	Số thứ tự 13 tại phụ lục kèm theo Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 18/5/2024
I	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ điều chỉnh giảm		35.576.000	
II	Giảm chi phí phục vụ công tác GPMB 2%		712.000	
III	Tổng cộng: (I) + (II)		36.288.000	